

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số: 02/THIÊNĐƯỜNG/2018

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: Hộ kinh doanh cơ sở Thiên Đường

Địa chỉ: Thôn Thiết Trụ, xã Bình Minh, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0394742259

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ kinh doanh cá thể số 05F8004289,  
Đăng ký thay đổi lần thứ ba, ngày 31/10/2014, nơi cấp: UBND huyện Khoái Châu.

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm số:  
06/2017/CNĐDK-CT ngày 24/11/2017, nơi cấp: UBND huyện Khoái Châu

**II. Thông tin về sản phẩm:**

1. Tên sản phẩm: Mứt cà chua

2. Thành phần: quả cà chua tươi, đường kính..

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 06 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong túi nilon hoặc hộp nhựa đạt QCVN 12-1:2011/BYT về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm chuyên dùng đựng thực phẩm.

- Khối lượng: 50g, 100g, 150g, 200g, 220g, 250g, 300g, 350g, 500g, 750g, 1kg, 3kg, 5kg, 10kg, 12kg, 15kg, 20kg, 50kg.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Hộ kinh doanh cơ sở Thiên Đường

Địa chỉ: Thôn Thiết Trụ, xã Bình Minh, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0394742259

**III. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)**

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm;
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa;
- Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Bộ Y tế quy định ô nhiễm tối đa sinh học và hóa học trong thực phẩm;
- QCVN 8-1:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm”;
- QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm”;
- Thông tư số 50/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế quy định về giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hung Yên, ngày 20 tháng 12 năm 2018

**CHỦ CƠ SỞ**

  
Phạm Minh Đức

## MẪU NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

### MỨT CÀ CHUA

Thành phần: quả cà chua tươi, đường kính.

- chỉ tiêu chất lượng chủ yếu: hàm lượng ẩm < 25%

Thời hạn sử dụng sản phẩm: 06 tháng kể từ ngày sản xuất.

Hướng dẫn sử dụng:

- Sử dụng ăn trực tiếp sau khi mở

**Bảo quản:**

- Sản phẩm được sử dụng trực tiếp nên dùng ngay sau khi đã được mở.

- Bảo quản sản phẩm nơi khô mát.

Tổ chức, cá nhân: Hộ kinh doanh cơ sở Thiên Đường

Địa chỉ: Thôn Thiết Trụ, xã Bình Minh, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0394742259

Khối lượng tịnh:





SỞ Y TẾ HÀ NỘI  
HANOI DEPARTMENT OF HEALTH  
**TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT**  
HANOI CENTER FOR DISEASE CONTROL  
Địa chỉ/Address: 70 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội.  
Tel: 0243.773.0178 Email: khoaxetnghiem.ytdphn@gmail.com



**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

Số/No.: 18.10.30.1761

1. Tên mẫu/Name of sample : **Mứt cà chua**  
2. Tên/địa chỉ khách hàng : **Hộ kinh doanh Cơ sở Thiên Đường**  
Name/Address of customer : **Thôn Thiết Trụ, xã Bình Minh, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.**  
3. Mô tả mẫu/Sample description : /  
4. Ngày nhận mẫu/ Date of receiving sample : **30/10/2018**  
5. Người lấy/gửi mẫu/ The personnel performing/sending sample(s) : **Khách hàng tự gửi mẫu/By customer**  
6. Ngày thực hiện thử nghiệm/The dates of testing activities : **30/10/2018 - 05/11/2018**  
7. Kết quả thử nghiệm/Test results :

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn cho phép Regular limit
1	Trạng thái cảm quan Sensory properties	KNVSATTP/91	/	Sản phẩm màu sắc tự nhiên, mùi thơm, vị ngọt.	TCCS/ GMP
2	Đường tổng số/ Total sugar	TCVN 4594:1988	%	65,1	TCCS/ GMP
3	Ẩm/ Humidity	TCVN 4069:2009	%	18,3	TCCS/ GMP
4	Chì/ Lead (Pb)	TCVN 7929:2008	mg/kg	Không phát hiện (< 0,01)	QCVN 8-2:2011/ BYT ≤ 1,0
5	Asen/ Arsenic (As)	TCVN 9521:2012	mg/kg	Không phát hiện (< 0,025)	

**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**  
Số...5948...Quyển số...02...SCTIBS  
Ngày...20 tháng...10 năm 20...18  
**VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG AN DŨNG**



ThS. Nguyễn Thành Trung

**CÔNG CHỨNG VIÊN**  
**PHẠM THỊ HÀ**

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng

Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2018/ Hanoi, November 05, 2018  
**KHOA XÉT NGHIỆM**  
**CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THĂM DÒ CHỨC NĂNG**  
**DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING**



**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
**Nguyễn Thị Kiều Anh**

1. (\*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (\*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025  
2. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result are valid for the submitted sample(s) only.  
3. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội/  
The test report must not be reproduced without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.  
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.  
5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày trả kết quả/  
Do not receive claim in case of no having stored sample or over 05 days after the result.  
6. Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng/





VILAS 595

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

Số/No.: 18.10.30.1761

1. Tên mẫu: Mứt cà chua  
*Name of sample*
2. Tên/địa chỉ khách hàng: Hộ kinh doanh Cơ sở Thiên Đường  
*Name/Address of customer*  
Thôn Thiết Trụ, xã Bình Minh, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
3. Mô tả mẫu: Trong 06 túi x 200g  
*Sample description:*
4. Ngày nhận mẫu: 30/10/2018  
*Date of receiving sample*
5. Người lấy/gửi mẫu: Khách hàng tự gửi  
*The personnel performing/sending sample(s)*  
*By customer*
6. Ngày thực hiện kiểm nghiệm: 30/10/2018 - 05/11/2018  
*The dates of testing activities*
7. Kết quả thử nghiệm:  
*Test results*

TT No.	Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Đơn vị <i>Unit</i>	Kết quả <i>Result</i>	Giới hạn tối đa cho phép <i>Regular limit</i> 46/2007/QĐ-BYT
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí * <i>Total aerobic microorganisms</i>	TCVN 4884-1:2015	CFU/g	2,2x10 <sup>3</sup>	10 <sup>4</sup>
2	Coliforms *	TCVN 6848:2007	CFU/g	KPH (<10 CFU/g)	10
3	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 7924-2:2008	CFU/g	KPH (<1 CFU/g)	0
4	<i>Clostridium perfringens</i>	TCVN 4991:2005	CFU/g	KPH (<10 CFU/g)	10
5	<i>Bacillus cereus</i> già định *	TCVN 4992:2005	CFU/g	KPH (<10 CFU/g)	10 <sup>2</sup>
6	TS bào tử nấm mốc, men <i>Total yeasts and moulds</i>	TCVN 8275-2:2010	CFU/g	KPH (<10 <sup>2</sup> CFU/g)	10 <sup>2</sup>

**Nhận xét:** Mẫu trên đạt tiêu chuẩn vệ sinh về phương diện vi sinh vật đối với sản phẩm rau quả muối, rau quả khô (theo quyết định số 46/2007/QĐ-BYT).

*This sample complies with the standard on salted vegetables, dried vegetables in term of microbiology (according to 46/2007/QĐ-BYT)*



Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2018/Hanoi, November 05, 2018  
**KHOA XÉT NGHIỆM**  
**CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THẨM ĐÒ CHỨC NĂNG**  
**DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING**

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**DIRECTOR**

*BS. Nguyễn Mạnh Hùng*



**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
**Nguyễn Thị Kiều Anh**



**CÔNG CHỨNG VIÊN**  
**TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ NỘI**  
*(\*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (\*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025*

- KPH: Không phát hiện/ Not detected
- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result(s) are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội  
*The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.*
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày trả kết quả/  
*Claims will not be accepted if there is no sample in storage, or more than 5 days after issuing the test result(s).*
- Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thẩm dò chức năng/

